

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH BÌNH ĐỊNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 209/2023/HS-PT

Ngày: 18/12/2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH ĐỊNH**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Văn Duy

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Văn Hiệp

Ông Phan Minh Dũng

- Thư ký phiên tòa: Ông Hồ Hồng Vũ là Thư ký TAND tỉnh Bình Định.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Định tham gia phiên tòa:
Bà Hồ Kim Yến - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 12 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bình Định xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 172/2023/TLPT-HS ngày 20 tháng 10 năm 2023 đối với bị cáo Đinh Thành Đ cùng các bị cáo khác do có kháng cáo của các bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số: 51/2022/HS-ST ngày 11 tháng 9 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện P M.

- Bị cáo có kháng cáo:

1. Đinh Thành Đ, sinh năm: 1996; nơi sinh: Huyện P M, tỉnh Bình Định; nghề nghiệp: Buôn bán; nơi cư trú: Thôn T T, xã M Q, huyện P M, tỉnh Bình Định; trình độ văn hoá (học vấn): 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đinh Kim H và bà Phạm Thị Q; có vợ (đã ly hôn) và 02 người con, lớn nhất sinh năm 2018, nhỏ nhất sinh năm 2020; tiền án; tiền sự: Không; bị bắt tạm giữ từ ngày 22/12/2022, chuyển sang tạm giam ngày 31/12/2022 đến ngày 18/01/2023, được thay thế bằng biện pháp bảo lãnh; bị cáo hiện đang tại ngoại, có mặt.

2. Nguyễn Văn C, sinh năm: 1990; nơi sinh: Huyện P M, tỉnh Bình Định; nghề nghiệp: Làm nông; nơi cư trú: Thôn B A 3, xã T B, thị xã L G, tỉnh Bình Thuận; chỗ ở hiện nay: Thôn T T, xã M Q, huyện P M, tỉnh Bình Định; trình độ văn hoá (học vấn): 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn B và bà Võ Thị T; vợ, con: Không; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo hiện đang tại ngoại, có mặt.

3. Nguyễn P, sinh năm: 1987; nơi sinh: Huyện P M, tỉnh Bình Định; nghề nghiệp: Thợ làm sắt; nơi cư trú: Thôn T T, xã M Q, huyện P M, tỉnh Bình Định; chỗ ở hiện nay: Khu phố T Q B, thị trấn P M, huyện P M, tỉnh Bình Định; trình độ văn hoá (học vấn): 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Tấn H (chết) và bà Trương Thị Ng; có vợ và 01 người con sinh năm 2023; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo hiện đang tại ngoại, có mặt.

4. Trương Hoàng Gi, sinh năm: 1981; nơi sinh: Huyện P M, tỉnh Bình Định; nghề nghiệp: Làm nông; nơi cư trú: Làng C R S, xã K H, huyện C S, tỉnh Gia Lai; chỗ ở hiện nay: Thôn T T, xã M Q, huyện P M, tỉnh Bình Định; trình độ văn hoá (học vấn): 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trương Thành T và bà Trần Thị L; có vợ và 04 người con, lớn nhất sinh năm 2012, nhỏ nhất sinh năm 2009; tiền án: Ngày 22/8/2018, bị Tòa án nhân dân huyện C S, tỉnh Gia Lai tuyên xử 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 12 tháng và hình phạt bổ sung 10.000.000 đồng về tội “đánh bạc”(bị cáo chưa chấp hành xong hình phạt bổ sung); tiền sự: Không; bị cáo hiện đang tại ngoại, có mặt.

Ngoài ra trong vụ án còn có 02 bị cáo khác không có kháng cáo và không bị kháng cáo, kháng nghị.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trong thời gian diễn ra vòng chung kết giải vô địch bóng đá thế giới năm 2022 (gọi tắt là World Cup 2022) được tổ chức tại nước Qatar từ ngày 20/11/2022 đến ngày 18/12/2022. Đinh Thành Đ sử dụng 02 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6S và Iphone 8 Plus lên mạng Internet tìm và copy tỉ lệ cá cược ở các trận bóng đá World Cup 2022 rồi gửi qua cho những người chơi, căn cứ vào các tỉ lệ cá cược ở từng trận bóng đá mà những người chơi tham gia cá cược với Đinh Thành Đ ở các trận bóng đá. Ngoài ra, Đinh Thành Đ nói với Nguyễn Văn Đ trong thời gian diễn ra World Cup 2022, Nguyễn Văn Đ đứng ra ghi, nhận các tỉ lệ cá cược bóng đá ở các trận diễn ra bóng đá rồi chuyển cho Đinh Thành Đ, sẽ cho tiền hoa hồng thì Nguyễn Văn Đ đồng ý. Từ ngày 17/12/2022 đến ngày 18/12/2022, Đinh Thành Đ đã có 02 lần đánh bạc dưới hình thức cá cược bóng đá thắng, thua bằng tiền với Nguyễn Văn C, Nguyễn P, Lương Văn Đức, Nguyễn Văn Đ, Trương Hoàng Gi và một số người khác, cụ thể:

- Lần thứ 1: Vào lúc 22 giờ 00 phút, ngày 17/12/2022 diễn ra trận bóng đá giữa đội Croatia- Maroc (trận tranh giải ba), Đinh Thành Đ đã nhận cá cược với 10 người, sau khi có kết quả trận bóng đá đội Croatia thắng đội Maroc với tỉ số 2-1 thì xác định số tiền đánh bạc của từng người như sau: Nguyễn Văn

C, tham gia cá cược với tổng số tiền 23.800.000 đồng (trong đó, số tiền đặt cược là 13.000.000 đồng, số tiền thắng cược là 10.800.000 đồng); Lương Văn Đức tham gia cá cược với tổng số tiền 2.450.000 đồng (số tiền đặt cược là 1.500.000 đồng, tiền thắng cược là 950.000 đồng); Nguyễn P tham gia cá cược với tổng số tiền 5.350.000 đồng (số tiền đặt cược là 3.200.000 đồng, tiền thắng cược là 2.150.000 đồng); Võ Trọng Tho (sinh năm 1961) tham gia cá cược với tổng số tiền 500.000 đồng; Trương Anh Thương (sinh năm 1970) tham gia cá cược với tổng số tiền 1.175.000 đồng; Huỳnh Văn Bé (sinh năm 1990) tham gia cá cược với tổng số tiền 1.000.000 đồng; Lê Thành Đ (sinh năm 1987) tham gia cá cược với tổng số tiền 2.700.000 đồng; Võ Văn S (sinh năm 1974) tham gia cá cược với tổng số tiền 200.000 đồng; Hồ Ngọc Qu (sinh năm 1981) gia cá cược với tổng số tiền 3.400.000 đồng; Đinh Xuân D (sinh năm 1989) tham gia cá cược với tổng số tiền 350.000 đồng. Tổng số tiền mà Đinh Thành Đ đã đánh bạc với những người chơi là 40.925.000 đồng (trong đó, số tiền đặt cược 23.750.000 đồng, số tiền các con bạc thắng cược 17.175.000 đồng, số tiền hưởng lợi 6.575.000 đồng nhưng trên thực tế Đinh Thành Đ mới có hưởng lợi số tiền 1.875.000 đồng).

- Lần thứ 2: Vào lúc 22 giờ 00 phút, ngày 18/12/2022 diễn ra trận bóng đá giữa đội Pháp-Argentina (trận tranh giải chung kết), Đinh Thành Đ đã nhận cá cược với 19 người, sau khi có kết quả trận bóng đá đội Pháp và Argentina (hòa nhau với tỉ số 2-2 ở hai hiệp chính; hòa nhau 3-3 ở hai hiệp phụ; Argentina thắng ở loạt thi đấu luân lưu với tỉ số 4-2) thì xác định số tiền đánh bạc của từng người như sau: Nguyễn Văn C tham gia cá cược với tổng số tiền 15.800.000 đồng (số tiền đặt cược là 12.950.000 đồng, số tiền thắng cược là 2.850.000 đồng); Nguyễn P tham gia cá cược với tổng số tiền 8.450.000 đồng (số tiền đặt cược là 6.000.000 đồng, số tiền thắng cược là 2.450.000 đồng); Nguyễn Văn Đ tham gia cá cược với tổng số tiền 900.000 đồng; Lương Văn Đ (thông qua Nguyễn Văn Đ để đặt cược với Đinh Thành Đ) tham gia cá cược với tổng số tiền 5.220.000 đồng (số tiền đặt cược là 3.200.000 đồng, số tiền thắng cược là 2.020.000 đồng); Trương Hoàng Gi tham gia cá cược với tổng số tiền 2.350.000 đồng; Lại Văn T (sinh năm 1974) tham gia cá cược với tổng số tiền 3.000.000 đồng; Nguyễn Văn Th (sinh năm 1972) tham gia cá cược với tổng số tiền 400.000 đồng; Võ Trọng Th tham gia cá cược với tổng số tiền 3.425.000 đồng; Võ Văn T (sinh năm 1987) tham gia cá cược với tổng số tiền 1.375.000 đồng; Hồ Ngọc Kh (sinh năm 1973) tham gia cá cược với tổng số tiền 3.050.000 đồng; Trương Công T, (sinh năm 1987) tham gia cá cược với tổng số tiền 1.000.000 đồng; Đinh Ngọc D (sinh năm 1970) tham gia cá cược với tổng số tiền 1.750.000 đồng; Võ Văn Th (sinh năm 1985, thông qua Nguyễn Văn Đ) tham gia cá cược với tổng số tiền 300.000 đồng; Lại Ngọc K (sinh năm 1988) tham gia cá cược với tổng số tiền 900.000 đồng; Trương Anh Th tham gia cá cược với tổng số tiền 3.045.000 đồng; Lê Thành Đ tham gia cá cược với tổng số tiền 300.000 đồng; Võ Văn S tham gia cá cược với tổng số tiền 100.000 đồng; Đinh Xuân D tham gia cá

cược với tổng số tiền 1.290.000 đồng; L (không rõ danh tính) tham gia cá cược với tổng số tiền 400.000 đồng. Tổng số tiền mà Đinh Thành Đ đã đánh bạc với những người chơi là 52.955.000 đồng (trong đó, số tiền đặt cược 35.850.000 đồng, số tiền thắng cược 17.105.000 đồng, số tiền hưởng lợi 18.745.000 đồng nhưng trên thực tế Đinh Thành Đ mới có hưởng lợi số tiền 1.600.000 đồng.

Bản án hình sự sơ thẩm số 51/2023/HS-ST ngày 11 tháng 9 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện P M đã quyết định:

Căn cứ Điều 321 Bộ luật Hình sự năm 2015;

Căn cứ vào Điều 135; 136; 331; 333 Bộ luật tố tụng Hình sự;

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khoá 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Về tội danh:

Tuyên bố các bị cáo Đinh Thành Đ, Nguyễn Văn C, Nguyễn P, Lương Văn Đức, Nguyễn Văn Đ, Trương Hoàng Gi phạm tội: “Đánh bạc”.

2. Về hình phạt:

2.1. Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015. Xử phạt bị cáo Đinh Thành Đ 36 (ba mươi sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo đi chấp hành án, được trừ thời gian tạm giữ, tạm giam trước từ ngày 22/12/2022 đến ngày 18/01/2023.

2.2. Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015. Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn C 09 (chín) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo đi chấp hành án.

2.3. Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015. Xử phạt bị cáo Nguyễn P 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo đi chấp hành án.

2.4. Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015. Xử phạt bị cáo Trương Hoàng Gi 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo đi chấp hành án.

3. Về hình phạt bổ sung: Áp dụng khoản 3 Điều 321 Bộ luật Hình sự 2015.

Xử phạt bị cáo Đinh Thành Đ 20.000.000 (hai mươi triệu) đồng.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn C 15.000.000 (mười lăm triệu) đồng.

Xử phạt bị cáo Nguyễn P 15.000.000 (mười lăm triệu) đồng.

Xử phạt bị cáo Trương Hoàng Gi 15.000.000 (mười lăm triệu) đồng.

Buộc các bị cáo Đinh Thành Đ, Nguyễn Văn C, Nguyễn P, Trương Hoàng Gi thực hiện hình phạt bổ sung 01 lần ngay sau khi bản án có hiệu lực pháp luật để sung vào ngân sách Nhà nước.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn xử phạt các bị cáo khác mỗi bị cáo 20.000.000 đồng, quyết định về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo của những người tham gia tố tụng.

Ngày 13 tháng 9 năm 2023, bị cáo Trương Hoàng Gi kháng cáo xin được hưởng án treo và giảm hình phạt bổ sung. Tại phiên tòa bị cáo giữ nguyên kháng cáo xin hưởng án treo và bổ sung kháng cáo xin miễn hình phạt bổ sung.

Ngày 13 tháng 9 năm 2023, bị cáo Đinh Thành Đ kháng cáo xin được giảm nhẹ hình phạt. Tại phiên tòa bị cáo giữ nguyên kháng cáo.

Ngày 21 tháng 9 năm 2023, bị cáo Nguyễn Văn C kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và được hưởng án treo. Tại phiên tòa bị cáo giữ nguyên kháng cáo.

Ngày 12 tháng 9 năm 2023, bị cáo Nguyễn P kháng cáo xin được hưởng án treo. Tại phiên tòa bị cáo giữ nguyên kháng cáo.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên đề nghị quan điểm giải quyết vụ án: Căn cứ điểm a, b khoản 1 Điều 355; Điều 356; điểm c, đ khoản 1 Điều 357, Điều 36 của Bộ luật tố tụng hình sự:

Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Đinh Thành Đ, giữ nguyên mức hình phạt của bản án sơ thẩm đối với bị cáo.

Chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn C, giảm cho bị cáo từ 02 đến 03 tháng tù.

Chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo Nguyễn P, xử phạt bị cáo Phút 18 tháng cải tạo không giam giữ.

Chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo Trương Hoàng Gi, xử phạt bị cáo 18 tháng cải tạo không giam giữ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa phúc thẩm, các bị cáo khai nhận hành vi phạm tội phù hợp với lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra, tại phiên tòa sơ thẩm, phù hợp với các tài liệu có trong hồ sơ vụ án. Do đó HĐXX có đủ căn cứ để xác định:

Từ ngày 17/12/2022 đến ngày 18/12/2022, Đinh Thành Đ, Nguyễn Văn C, Nguyễn P, Trương Hoàng Gi đã có hành vi đánh bạc bằng hình thức cá

cược bóng đá thắng thua bằng tiền ở các trận bóng đá tại World Cup 2022 giữa đội Croatia- Maroc (tranh hạng ba); Pháp-Argentina (trận chung kết), số tiền đánh bạc của từng bị cáo cụ thể như sau: Đinh Thành Đ có hai lần đánh bạc với tổng số tiền là 93.880.000 đồng (trong đó 01 lần đánh bạc là 40.925.000 đồng và 01 lần đánh bạc với số tiền là 52.955.000 đồng); Nguyễn P có tổng cộng 02 lần tham gia đánh bạc với Đinh Thành Đ với tổng số tiền 13.800.000 đồng; Nguyễn Văn C có tổng cộng 02 lần tham gia đánh bạc với Đinh Thành Đ với tổng số tiền 39.600.000 đồng, Trương Hoàng Gi có 01 lần tham gia đánh bạc với Đinh Thành Đ với số tiền tham gia đánh bạc là 2.350.000 đồng nhưng bị cáo Giang có 01 tiền án ngày 22 tháng 8 năm 2018 bị TAND huyện Chư Sê, tỉnh Gia Lai tuyên phạt 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo và phạt bổ sung số tiền 10.000.000 đồng theo Bản án số 38/2018/HSST của TAND huyện Chư Sê, tỉnh Gia Lai, bị cáo Giang chưa chấp hành xong hình phạt bổ sung nên chưa được xóa án tích.

Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo Đinh Thành Đ về tội “Đánh bạc” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 321 của Bộ luật Hình sự; xét xử các bị cáo Nguyễn Văn C, Nguyễn P và Trương Hoàng Gi về tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng quy định pháp luật.

[2] Xét kháng cáo của các bị cáo, Hội đồng xét xử thấy rằng:

[2.1]. Về kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo Đinh Thành Đ, HĐXX thấy rằng: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, gây mất an ninh trật tự tại địa phương, bị cáo đánh bạc thuộc trường hợp phạm tội từ 02 lần trở lên trong đó có một lần đánh bạc với số tiền trên 50 triệu đồng nên bị truy tố về tội “Đánh bạc” quy định tại điểm b khoản 2 Điều 321 của BLHS có mức hình phạt từ 03 đến 07 năm tù. Bị cáo được hưởng 01 tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS và phải chịu 1 tình tiết tăng nặng quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự nên Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo 36 tháng tù là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật. Tại cấp phúc thẩm bị cáo cung cấp thêm tình tiết giảm nhẹ là hoàn cảnh gia đình khó khăn. Tuy nhiên xét thấy bị cáo chỉ được hưởng 01 tình tiết giảm nhẹ quy định tại Điều 51 BLHS và phạm tội với vai trò là người khởi xướng, rủ rê nên không đủ điều kiện để áp dụng Điều 54 của Bộ luật Hình sự để quyết định hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt được áp dụng đối với bị cáo. Do đó, Hội đồng xét xử phúc thẩm không chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo, giữ nguyên phần hình phạt của bản án sơ thẩm đối với bị cáo.

[2.2] Xét kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và hưởng án treo của bị cáo Nguyễn Văn C, kháng cáo xin hưởng án treo của các bị cáo Nguyễn P và Trương Hoàng Gi, HĐXX thấy rằng:

Các bị cáo Nguyễn Văn C, Nguyễn P bị toà án cấp sơ thẩm xét xử về tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 của BLHS và áp dụng cho hai bị cáo được

hưởng tình tiết giảm nhẹ là thành khẩn khai báo ăn năn hối cải quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS là có căn cứ. Riêng đối với tình tiết phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng quy định tại điểm i khoản 1 Điều 51 BLHS mà toà án cấp sơ thẩm đã áp dụng cho các bị cáo thì theo hướng dẫn Theo hướng dẫn tại Giải đáp nghiệp vụ số 01/2017/GĐ-TANDTC ngày 07/4/2017 của HĐTP TAND tối cao thì “*Phạm tội lần đầu là từ trước đến nay chưa phạm tội lần nào. Nếu trước đó đã phạm tội và bị kết án, nhưng đã được xóa án tích hoặc chưa bị kết án, nhưng đã hết thời hiệu truy cứu trách nhiệm hình sự hoặc chưa bị kết án, chưa hết thời hiệu truy cứu trách nhiệm hình sự nay bị truy cứu trách nhiệm hình sự trong cùng lần phạm tội sau, thì không được coi là phạm tội lần đầu*”. Do đó cấp sơ thẩm áp dụng cho các bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng quy định tại điểm i khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự là không đúng với Hướng dẫn nghiệp vụ của TAND tối cao nên Hội đồng xét xử phúc thẩm sửa án sơ thẩm, không áp dụng cho các bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Các bị cáo Nguyễn Văn C và Nguyễn P chỉ được hưởng 1 tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS nhưng phải chịu 01 tình tiết tăng nặng quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 BLHS, nên Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt Nguyễn Văn C 09 tháng tù, Nguyễn P 06 tháng là có căn cứ, tương xứng với tính chất, mức độ nguy hiểm do các bị cáo gây ra và có tác dụng răn đe, phòng ngừa tội phạm chung. Tại cấp phúc thẩm các bị cáo cung cấp thêm giấy xác nhận hoàn cảnh gia đình khó khăn tuy nhiên các bị cáo không đủ điều kiện được hưởng án treo theo hướng dẫn của quy định tại Điều 2 Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao; được sửa đổi, bổ sung tại Nghị quyết số 01/NQ-HĐTP ngày 15/4/2022 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao. Do đó, HĐXX phúc thẩm không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Nguyễn Văn C, Nguyễn P.

Riêng bị cáo Trương Hoàng Gi tham gia đánh bạc 01 lần dưới 5 triệu đồng tuy nhiên bị cáo có 01 tiền án bị xử phạt 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội “Đánh bạc” chưa được xóa án tích. Tại cấp phúc thẩm bị cáo cung cấp thêm giấy xác nhận đã tham gia nghĩa vụ quân sự, gia đình có hoàn cảnh khó khăn nên được áp dụng thêm khoản 2 Điều 51 của BLHS đối với bị cáo. Tuy nhiên, xét thấy bị cáo đã có 1 tiền án về tội đánh bạc nhưng tiếp tục thực hiện hành vi đánh bạc, thể hiện bị cáo xem thường kỷ cương, pháp luật của Nhà nước, không ăn năn hối cải nên việc cho bị cáo hưởng án treo không đảm bảo tính răn đe giáo dục đối với bị cáo và phòng ngừa chung. Do đó HĐXX không chấp nhận kháng cáo xin hưởng án treo của bị cáo.

[2.3] Xét kháng cáo xin được miễn hình phạt bổ sung của bị cáo Trương Hoàng Gi, HĐXX thấy rằng: Tại khoản 3 Điều 321 BLHS quy định “Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng”.

Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm đã tuyên phạt bị cáo mức hình phạt bổ sung với số tiền 15 triệu đồng là đúng quy định. Tuy nhiên, xét thấy bị cáo có hoàn cảnh gia đình khó khăn, gia đình thuộc diện hộ cận nghèo có xác nhận của UBND xã M Q huyện P M, vợ bị cáo bỏ đi từ năm 2016 và bị cáo đang nuôi 4 con còn nhỏ đang độ tuổi còn đi học nên HĐXX phúc thẩm chấp nhận kháng cáo của bị cáo, không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo Trương Hoàng Gi.

[3] Về án phí sơ thẩm: Bị cáo Trương Hoàng Gi thuộc hộ cận nghèo nên theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án thì bị cáo được miễn án phí hình sự sơ thẩm nên HĐXX sửa phần án phí của bản án sơ thẩm, miễn án phí sơ thẩm cho bị cáo Trương Hoàng Gi.

[4] Về án phí hình sự phúc thẩm: Theo quy định tại các Điều 135, 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, các điểm b, h khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án, các bị cáo Đinh Thành Đ, Nguyễn Văn C và Nguyễn P phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm. Bị cáo Trương Hoàng Gi không phải chịu.

[5] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Định đối với bị cáo Đinh Thành Đ là phù hợp với nhận định của HĐXX nên được chấp nhận. Không chấp nhận đề nghị của đại diện Viện kiểm sát về phần hình phạt đối với các bị cáo Nguyễn Văn C, Nguyễn P và Trương Hoàng Gi.

[6] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a, b khoản 1 Điều 355; Điều 365; điểm a khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015 đối với bị cáo Đinh Thành Đ;

Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51; khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015 đối với các bị cáo Nguyễn Văn C và Nguyễn P.

Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 đối với bị cáo Trương Hoàng Gi.

Căn cứ khoản 2 Điều 106; Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Tuyên xử:

1. Không chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo Đinh Thành Đ. Không chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và hưởng án treo của bị cáo Nguyễn Văn C. Không chấp nhận kháng cáo xin hưởng án treo của các bị cáo Nguyễn P và Trương Hoàng Gi.

Chấp nhận kháng cáo xin miễn hình phạt bổ sung của bị cáo Trương Hoàng Gi. Sửa bản án sơ thẩm về phần hình phạt bổ sung, án phí hình sự sơ thẩm thẩm đối với bị cáo Trương Hoàng Gi.

Sửa phần án phí hình sự sơ thẩm của bản án sơ thẩm đối với bị cáo Trương Hoàng Gi.

2. Về hình phạt:

- Xử phạt bị cáo Đinh Thành Đ 36 (Ba mươi sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt thi hành án, được trừ thời gian tạm giữ, tạm giam trước từ ngày 22/12/2022 đến ngày 18/01/2023.

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn C 09 (chín) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt thi hành án.

- Xử phạt bị cáo Nguyễn P 06 (Sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt thi hành án.

- Xử phạt bị cáo Trương Hoàng Gi 06 (Sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt thi hành án.

3. Về hình phạt bổ sung:

Xử phạt bị cáo Đinh Thành Đ 20.000.000 (hai mươi triệu) đồng.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn C 15.000.000 (mười lăm triệu) đồng.

Xử phạt bị cáo Nguyễn P 15.000.000 (mười lăm triệu) đồng.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo Trương Hoàng Gi.

4. Về án phí:

Các bị cáo Đinh Thành Đ, Nguyễn Văn C, Nguyễn P mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.

Bị cáo Trương Hoàng Gi được miễn án phí Hình sự sơ thẩm và không phải chịu án phí Hình sự phúc thẩm.

5. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

6. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Vụ GDKT1.TANDTC;
- VKSND tỉnh Bình Định;
- TA, VKS, CQĐT Công an huyện P M;
- Cơ quan THAHS Công an huyện P M;
- Chi cục THADS huyện P M;
- Cơ quan HSNV Công an tỉnh Bình Định;
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Định;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHỨC THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Văn Duy

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH BÌNH ĐỊNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

BIÊN BẢN NGHỊ ÁN

Vào hồi 15 giờ 50 phút ngày 23 tháng 11 năm 2021.

Tại: Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bình Định.

Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Võ Thị Hồng Thu.

Thẩm phán: Ông Nguyễn Thanh Tuấn; Ông Võ Công Phương.

Tiến hành nghị án vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 118/2021/TLPT-HS ngày 05.10.2021 đối với: **Nguyễn Gia Bảo**, sinh năm 1994 tại Tp.Quy Nhơn, Bình Định; nơi cư trú: 1155 đường Trần Hưng Đạo, phường Đống Đa, Tp.Quy Nhơn, tỉnh Bình Định

Đã bị Toà án nhân dân thành phố Quy Nhơn xử phạt về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự với mức hình phạt: 12 tháng tù.

Căn cứ vào các Điều 299 và Điều 326 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Căn cứ các chứng cứ và tài liệu đã được xem xét tại phiên toà, kết quả tranh tụng tại phiên toà, các quy định của pháp luật.

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẢO LUẬN, BIỂU QUYẾT, QUYẾT ĐỊNH CÁC VẤN ĐỀ CỦA VỤ ÁN NHƯ SAU:

1. Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355, điểm c khoản 1 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Gia Bảo; Sửa bản án sơ thẩm.

(Kết quả biểu quyết: 2/3)

2. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 54 của Bộ luật Hình sự;

Xử phạt bị cáo Nguyễn Gia Bảo 09 (chín) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 20/5/2021.

(Kết quả biểu quyết: 2/3)

(Thẩm phán Võ Công Phương bảo lưu ý kiến giữ nguyên hình phạt của bản án sơ thẩm).

3. Về án phí HSPT: Căn cứ điểm h khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa XIV.

Bị cáo Nguyễn Gia Bảo không phải chịu án phí HSPT.

(Kết quả biểu quyết: 3/3)

4. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

(Kết quả biểu quyết: 3/3)

5. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

(Kết quả biểu quyết: 3/3)

Nghị án kết thúc vào hồi 10 giờ 05 phút, ngày 23 tháng 11 năm 2021.

Biên bản nghị án đã được đọc lại cho tất cả thành viên Hội đồng xét xử cùng nghe và ký tên.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Võ Công Phương

Nguyễn Thanh Tuấn

Võ Thị Hồng Thu